

Bản án số: 421/2025/HS-PT
Ngày 21-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Lâm;

Ông Lê Sỹ Trứ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trầm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương D - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 349/2025/TLPT-HS ngày 28 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Hồ Văn K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 118/2025/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị cáo kháng cáo:

Hồ Văn K, sinh năm 1965 tại Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 7, xã H, huyện P, tỉnh H (nay là xã H, Thành phố C); nơi ở hiện nay: Khu phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Trung Th (đã chết) và bà Phạm Thị U; bị cáo có vợ tên Lâm Thị Nga và có 02 người con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1993; tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: ngày 29/12/2017, bị Công an huyện P, tỉnh Hậu Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Ngày 08/8/2018, đã đóng tiền xử phạt hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 08 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Văn K, Trần Trung T, Đặng Thị B, Trần Kim H, Lâm Văn B1, Lê Thị T1, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị T3, Nguyễn Thị Mộng Tr đều quen biết nhau. Các bị cáo cùng tạm trú tại nhà trọ Nguyễn Văn H thuộc khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/5/2024, Hồ Văn K, Trần Trung T, Đặng Thị B, Trần Kim H, Lâm Văn B1, Lê Thị T1, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị T3, Nguyễn Thị Mộng Tr tập trung đến bãi đất trống trước nhà trọ Nguyễn Văn H thuộc khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh 06 lá, tiền đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng do Hồ Văn K làm cái. Khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 01/5/2024 Công an phường T tiếp nhận tin báo qua điện thoại trực ban tại bãi đất trống thuộc nhà trọ Nguyễn Văn H, tổ 2, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T1, Thành phố Hồ Chí Minh), có một số đối tượng tổ chức đánh bạc thắng, thua bằng tiền. Công an phường triển khai lực lượng tiến hành kiểm tra hành chính tại bãi đất trống phát hiện Hồ Văn K, Trần Trung T, Đặng Thị B, Trần Kim H, Lâm Văn B1, Lê Thị T1, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị T3, Nguyễn Thị Mộng Tr đang chơi đánh bài thắng, thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh 06 lá, mỗi ván đặt cược từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng do Hồ Văn K làm cái. Công an phường T tiến hành mời K, T, B, H, B1, T1, D, T3, Tr về trụ sở để làm việc. Qua làm việc K, T, B, H, B1, T1, D, T3, Tr đều thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 13.800.000 đồng.

Công an phường T tạm giữ: 01 cái bàn đã qua sử dụng; 01 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng; 08 cái ghế nhựa, đã qua sử dụng; số tiền là 13.800.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 95E1 969.98, số khung RLHJF4604DY342897, số máy JF46E4235790, đã qua sử dụng.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường T chuyển giao hồ sơ cùng đồ vật, tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Hồ Văn K, Trần Trung T, Đặng Thị B, Trần Kim H, Lâm Văn B1, Lê Thị T1, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị T3, Nguyễn Thị Mộng Tr khai nhận như sau:

Hồ Văn K khai nhận: Khi tham gia đánh bạc mang theo 6.000.000 đồng và sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang K bị thu giữ số tiền 4.400.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang K đã thua số tiền 1.600.000 đồng, K là người làm cái.

Nguyễn Thị Thùy D khai nhận: Khi tham gia đánh bạc mang theo 2.400.000 đồng và sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang D bị thu giữ số tiền 2.300.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang D đã thua số tiền 100.000 đồng.

Lê Thị T1 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc mang theo 1.400.000 đồng và sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang T1 bị thu giữ số tiền 1.900.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang T1 đã thắng số tiền 500.000 đồng.

Đặng Thị B khai nhận: Khi tham gia đánh bạc mang theo 1.400.000 đồng và sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang B bị thu giữ số tiền 1.200.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang B đã thua số tiền 200.000 đồng.

Lâm Văn B1 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 1.000.000 đồng và sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang B1 bị thu giữ số tiền 2.300.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt B1 đã thắng số tiền 1.300.000 đồng.

Trần Trung T khai nhận: Khi tham gia đánh bạc mang theo 500.000 đồng và sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang T bị thu giữ số tiền 700.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang T đã thắng số tiền 200.000 đồng.

Trần Kim H khai nhận: Khi tham gia đánh bạc mang theo 500.000 đồng và sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang H bị thu giữ số tiền 300.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang H đã thua số tiền 200.000 đồng.

Nguyễn Thị Mộng Tr khai nhận: Khi tham gia đánh bạc mang theo 400.000 đồng và sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Tr bị thu giữ số tiền 700.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt quả tang Tr đã thắng số tiền 300.000 đồng.

Lê Thị T3 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 200.000 đồng và sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt quả tang T3 đã thua số tiền 200.000 đồng.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của Hồ Văn K, Trần Trung T, Đặng Thị B, Trần Kim H, Lâm Văn B1, Lê Thị T1, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị T3, Nguyễn Thị Mộng Tr xác định số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc với nhau là 13.800.000 đồng (mười ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKSTU ngày 18/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố các bị cáo Hồ Văn K, Trần Trung T, Đặng Thị B, Trần Kim H, Lâm Văn B1, Lê Thị T1, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị T3 và Nguyễn Thị Mộng Tr về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2025/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Văn K, Trần Trung T, Lâm Văn B1, Trần Kim H, Lê Thị T1, Lê Thị T3, Nguyễn Thị Thùy D, Nguyễn Thị Mộng Tr và Đặng Thị B phạm tội “Đánh bạc”.

Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Văn K 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt tiền đối với các bị cáo còn lại, tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, bị cáo Hồ Văn K kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo Hồ Văn K là người đã rủ rê các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K làm cái và sử dụng số tiền nhiều nhất để tham gia đánh bạc với số tiền 6.000.000 đồng/13.800.000 đồng/09 bị cáo. Ngoài ra, bị cáo K có nhân thân vào năm 2017 bị Công an huyện P, tỉnh Hậu Giang xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá mức độ hành vi của bị cáo K và có sự phân hóa vai trò đồng phạm, xử phạt bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp không nặng với tính chất, hành vi của bị cáo. Đồng thời, bị cáo K kháng cáo nhưng không cung cấp, bổ sung thêm tài liệu mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn K.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn K, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2025/HS-ST ngày 12/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

** Bị cáo không tranh luận.*

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo có bệnh, đang nuôi mẹ già nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định: Ngày 01/5/2024, tại bãi đất trống thuộc tổ 2, khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T1, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Hồ Văn K làm cái cùng các bị cáo Trần Trung T, Trần Kim H, Lâm Văn B1, Lê Thị T1, Nguyễn Thị Thùy D, Lê Thị T3, Nguyễn Thị Mộng Tr và Đặng Thị B tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh 06 lá thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 13.800.000 (mười ba triệu tám trăm nghìn) đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Văn K về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có nhân thân, từng bị xử phạt về hành vi đánh bạc. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với vai trò là người làm cái. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, việc cho bị cáo được hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa, giáo dục chung trong xã hội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thể sửa chữa bản thân và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là cùng quan điểm với Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn K. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2025/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân

dân thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồ Văn K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Hồ Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Phòng Hồ sơ - Công an TP.HCM;
- Tòa án nhân dân thành phố T (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 - TP.HCM);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố T (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - TP.HCM);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T (nay là Cục Thi hành án dân sự khu vực 17 - TP.HCM);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, 25. (54)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức